

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 259 /QBV&PTR-KHKT

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 9 năm 2024

V/v hướng dẫn lập hồ sơ, thủ tục  
chi trả tiền giảm phát thải khí nhà kính  
(ERPA)

Kính gửi:

- Vườn Quốc gia Bạch Mã;
- Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Điền;
- Ban Quản lý Khu Bảo tồn Sao La;
- Các Ban Quản lý rừng phòng hộ: A Lưới, Nam Đông, Hương Thủy, Sông Bồ, Sông Hương, Bắc Hải Vân;
- Các Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp: Nam Hòa, Tiên Phong;
- Đoàn Biên phòng cửa khẩu Hồng Vân;
- Đoàn Biên phòng 629;
- Công ty TNHH LaGuNa;
- Hạt Kiểm lâm các huyện/thị xã/thành phố: A Lưới, Nam Đông, Phong Điền, Phú Lộc, Phú Vang, Hương Trà, Hương Thủy và thành phố Huế;
- UBND các xã/phường/thị trấn thực hiện chi trả từ nguồn ERPA.

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định 107/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ Thông tư 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;





Căn cứ Quyết định số 62/2019/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy chế quản lý rừng cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 107/2022/NĐ-CP về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ tại tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2023-2025.

Nhằm thực hiện hồ sơ, thủ tục chi trả tiền giảm phát thải khí nhà kính (ERPA) đảm bảo theo quy định, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (gọi tắt là Quỹ tỉnh) hướng dẫn các chủ rừng là tổ chức, cộng đồng, nhóm hộ và hộ gia đình, UBND cấp xã và tổ chức khác được nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng tự nhiên lập hồ sơ, thủ tục chi trả tiền giảm phát thải khí nhà kính, cụ thể như sau:

## **A. ĐỐI VỚI CHỦ RỪNG LÀ TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC**

### **I. Hồ sơ tạm ứng**

1. Giấy đề nghị tạm ứng tiền ERPA (Mẫu số 01a/TC);
2. Kế hoạch tài chính năm của đơn vị được cấp có thẩm quyền phê duyệt (Mẫu số 02/TC) (Nộp về Quỹ tỉnh sau khi được phê duyệt);

### **II. Hồ sơ thanh toán**

3. Giấy đề nghị thanh toán ERPA (Mẫu số 01b/TC);
4. Biểu xác định diện tích rừng tự nhiên của đơn vị (Mẫu số 03/TC);
5. Bản đồ diện tích rừng tự nhiên tỷ lệ 1/25.000.
6. Hồ sơ hoạt động ERPA của chủ rừng là tổ chức:
  - a) Đối với nội dung khoán bảo vệ rừng:
    - Biên bản hội nghị cộng đồng dân cư (Mẫu số 04/TC);
    - Đề nghị tham gia hoạt động quản lý rừng (Mẫu số 05/TC);
    - Thỏa thuận tham gia hoạt động quản lý rừng (Mẫu số 06/TC);
    - Hợp đồng khoán bảo vệ rừng (Mẫu số 07/TC), kèm theo:
      - + Biểu thống kê diện tích khoán (Mẫu số 08/TC);
      - + Biên bản giao, nhận khoán (Mẫu số 09/TC);
      - + Bản đồ tỷ lệ 1/10.000.
      - Danh sách cộng đồng nhận khoán quản lý, bảo vệ rừng (Mẫu số 10/TC);
      - Biên bản nghiệm thu khoán bảo vệ rừng (Mẫu số 11/TC) (có biểu kèm theo - Mẫu số 12/TC);
      - Biểu tổng hợp kết quả nghiệm thu thanh toán khoán bảo vệ rừng (Mẫu số 13/TC);
      - Biên bản thanh lý hợp đồng khoán bảo vệ rừng (Mẫu số 14/TC);



- Ủy nhiệm chi chuyển trả cho cộng đồng nhận khoán (*Chậm nhất sau 15 ngày tính từ ngày thực hiện chi trả, đơn vị nộp về Quỹ tỉnh*)

b) Đối với nội dung hỗ trợ phát triển sinh kế:

- Kế hoạch, dự toán kinh phí hỗ trợ phát triển sinh kế (*Mẫu số 15/TC*);

- Nghiệm thu theo quy định tại phụ lục I kèm theo Nghị định 107/2022/NĐ-CP.

c) Đối với các hoạt động lâm sinh: Hồ sơ, thủ tục thực hiện theo quy định hiện hành.

*Ghi chú: Để phục vụ công tác kiểm toán hằng năm và kết thúc ERPA, đề nghị chủ rừng là tổ chức nộp đầy đủ các hồ sơ, thủ tục thanh toán về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.*

## **B. ĐỐI VỚI UBND CẤP XÃ ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ RỪNG TỰ NHIÊN**

### **I. Hồ sơ tạm ứng**

1. Giấy đề nghị tạm ứng tiền ERPA (*Mẫu số 01a/UBX*);

2. Kế hoạch tài chính năm được UBND cấp huyện phê duyệt (*Mẫu số 02/UBX*) (*Nộp về Quỹ tỉnh sau khi được phê duyệt*);

### **II. Hồ sơ thanh toán:**

3. Giấy đề nghị thanh toán tiền ERPA (*Mẫu số 01b/UBX*);

4. Biểu xác định diện tích rừng tự nhiên của đơn vị (*Mẫu số 03/UBX*)

(*Làm tổng hợp chung cùng các đối tượng khác theo từng xã/phường/thị trấn*)

5. Bản đồ diện tích rừng tự nhiên cấp xã tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000 (*Làm tổng hợp chung cùng các đối tượng khác theo từng xã/phường/thị trấn*).

*Lưu ý: Đối với trường hợp UBND cấp xã không thực hiện tạm ứng mà thực hiện thanh toán thì hồ sơ thanh toán phải bao gồm các thủ tục của hồ sơ tạm ứng.*

## **C. ĐỐI VỚI TỔ CHỨC KHÁC ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ RỪNG TỰ NHIÊN**

### **I. Hồ sơ tạm ứng**

1. Giấy đề nghị tạm ứng tiền ERPA (*Mẫu số 01a/TCK*);

2. Kế hoạch tài chính năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt (*Mẫu số 02/TCK*) (*Nộp về Quỹ tỉnh sau khi được phê duyệt*);

### **II. Hồ sơ thanh toán:**

3. Giấy đề nghị thanh toán tiền ERPA (*Mẫu số 01b/TCK*);

4. Biểu xác định diện tích rừng tự nhiên của tổ chức (*Mẫu số 03/TCK*);

5. Bản đồ diện tích rừng tự nhiên tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000.

*Lưu ý: Đối với trường hợp tổ chức không thực hiện tạm ứng mà thực hiện thanh toán thì hồ sơ thanh toán phải bao gồm các thủ tục của hồ sơ tạm ứng.*





## **D. ĐỐI VỚI CHỦ RỪNG LÀ CỘNG ĐỒNG, NHÓM HỘ**

### **I. Hồ sơ tạm ứng**

1. Giấy đề nghị tạm ứng tiền ERPA (Mẫu số 01a/CD-NH);
2. Kế hoạch sử dụng tiền chi trả nguồn ERPA (Mẫu số 02/CD-NH);

### **II. Hồ sơ thanh toán:**

3. Giấy đề nghị thanh toán tiền ERPA (Mẫu số 01b/CD-NH);
4. Biểu xác định diện tích rừng tự nhiên (Mẫu số 03/CD-NH) (Làm tổng hợp chung cùng các đối tượng khác theo từng xã/phường/thị trấn);
5. Bản đồ diện tích rừng tự nhiên tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000 (Làm tổng hợp chung cùng các đối tượng khác theo từng xã/phường/thị trấn).

*Lưu ý: Đối với trường hợp cộng đồng, nhóm hộ không thực hiện tạm ứng mà thực hiện thanh toán thì hồ sơ thanh toán phải bao gồm các thủ tục của hồ sơ tạm ứng.*

### **III. Thủ tục thành lập/kiện toàn Ban Quản lý rừng cộng đồng, nhóm hộ và Ban Kiểm soát rừng cộng đồng, nhóm hộ**

6. Quyết định giao rừng và đất lâm nghiệp của cấp có thẩm quyền phê duyệt (Bản photo có chứng thực).

7. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Nếu có thì nộp bản photo có chứng thực).

8. Quyết định về việc thành lập/kiện toàn Ban Quản lý rừng cộng đồng, nhóm hộ và Ban Kiểm soát rừng cộng đồng của UBND xã; Danh sách thành viên cộng đồng, nhóm hộ quản lý, bảo vệ rừng;

9. Căn cước công dân gồm: Trưởng ban, Kế toán và Thủ quỹ của Ban Quản lý rừng cộng đồng; Trưởng nhóm và Thủ quỹ của Ban Quản lý rừng nhóm hộ (Bản photo phải rõ ràng số, hình ảnh, ngày cấp và đảm bảo thời hạn sử dụng theo quy định);

10. Các Ban Quản lý rừng cộng đồng, nhóm hộ căn cứ quyết định thành lập/kiện toàn mở tài khoản đồng sở hữu tại ngân hàng; sau đó cung cấp giấy mở tài khoản đồng sở hữu về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh để theo dõi, quản lý.

*Lưu ý: Các thủ tục ở mục III chỉ nộp một lần đầu tiên; trường hợp Ban Quản lý rừng cộng đồng, nhóm hộ có sự thay đổi thì phải thực hiện kiện toàn và nộp các thủ tục có thay đổi kèm hồ sơ thanh toán.*

## **E. ĐỐI VỚI CHỦ RỪNG LÀ HỘ GIA ĐÌNH**

### **I. Hồ sơ tạm ứng:**

1. Giấy đề nghị tạm ứng tiền ERPA (Mẫu số 01a/HGD);
2. Quyết định giao rừng và đất lâm nghiệp của cấp có thẩm quyền phê duyệt (Nếu có nộp bản photo có chứng thực);
3. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Nộp bản photo có chứng thực, trường hợp chưa được cấp hoặc thất lạc thì phải có biên bản ký giáp ranh có xác nhận của UBND xã);



4. Căn cước công dân (*Bản photo phải rõ ràng số, hình ảnh, ngày cấp và đảm bảo thời hạn sử dụng theo quy định*).

*Lưu ý: Các thủ tục ở mục 2,3,4 chỉ nộp một lần đầu tiên; nếu trong quá trình thực hiện có sự thay đổi thì hồ sơ thanh toán phải kèm theo các thủ tục thay đổi đó.*

## II. Hồ sơ thanh toán:

5. Giấy đề nghị thanh toán tiền ERPA (*Mẫu số 01b/HGD*);

6. Biểu xác định diện tích rừng tự nhiên (*Mẫu số 02/HGD*) (*Làm tổng hợp chung cùng các đối tượng khác theo từng xã/phường/thị trấn*);


7. Bản đồ diện tích rừng tự nhiên tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000 (*Làm tổng hợp chung cùng các đối tượng khác theo từng xã/phường/thị trấn*).

*Lưu ý: Đối với trường hợp chủ rừng là hộ gia đình không thực hiện tạm ứng mà thực hiện thanh toán thì hồ sơ thanh toán phải bao gồm các thủ tục của hồ sơ tạm ứng.*

Công văn này thay thế cho Công văn số 254/QBV&PTR-KHKT ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Thừa Thiên Huế về việc hướng dẫn lập hồ sơ, thủ tục chi trả tiền giảm phát thải khí nhà kính (ERPA). Hồ sơ được đăng tải ở mục Hướng dẫn trên trang web: <http://huefpdf.org> của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trên đây là nội dung hướng dẫn lập hồ sơ, thủ tục chi trả tiền giảm phát thải khí nhà kính (ERPA) cho các đối tượng là chủ rừng, UBND cấp xã và tổ chức khác được nhà nước giao quản lý rừng tự nhiên. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế của từng đối tượng, loại hình và cách thức tham gia quản lý, bảo vệ rừng để điều chỉnh các nội dung trong hồ sơ, thủ tục cho phù hợp, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh để được hướng dẫn, giải quyết./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT Quỹ (b/c);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lãnh đạo Quỹ;
- Lưu: VT, HC-TH, KH-KT. 



Nguyễn Tất Tùng